

**BỘ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH    BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ HÀ NỘI**

**NGUYỄN THỊ THÙY YÊN**

**NGOẠI GIAO VĂN HÓA VIỆT NAM  
VỚI ASEAN TRONG THỜI KỲ HỘI NHẬP**

**Chuyên ngành: Văn hóa học**

**Mã số: 62310640**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ VĂN HÓA HỌC**

**HÀ NỘI - 2016**

***Công trình được hoàn thành tại:***

**Trường Đại học Văn hóa Hà Nội  
Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

**Người hướng dẫn khoa học:**

- 1. PGS.TS. Nguyễn Văn Cương***
- 2. PGS.TS. Nguyễn Duy Bắc***

**Phản biện 1: GS.TS. Lê Hồng Lý**

**Viện Nghiên cứu Văn hóa**

**Phản biện 2: GS.TS. Nguyễn Xuân Kính**

**Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam**

**Phản biện 3: TS. Nguyễn Văn Tình**

**Cục Hợp tác Quốc tế - Bộ Văn hóa,  
Thể thao và Du lịch**

Luận án được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận án Tiến sĩ cấp Trường họp tại: Phòng Bảo vệ Luận án Tầng 2 – Nhà A- Trường Đại học Văn hóa Hà Nội

Vào hồi 8 giờ 00 , ngày 26 tháng 8 năm 2016

***Có thể tìm hiểu luận án tại:***

Thư viện Quốc gia Việt Nam

Trung tâm Thông tin - Thư viện, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Xu thế toàn cầu hóa và khu vực hóa trên tất cả các lĩnh vực là một xu hướng tất yếu. Sự vận động và phát triển của ASEAN trong những năm qua cũng nằm trong quy luật đó và Việt Nam cũng không nằm ngoài vòng xoáy của khu vực và quốc tế. Tham gia hội nhập ASEAN Việt Nam có điều kiện khai thác tối đa những thuận lợi để xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát triển đất nước. Thành tựu lớn nhất mà ASEAN đạt được là không chỉ tăng cường sự hiểu biết, tin cậy nhau và sẵn sàng hỗ trợ nhau khi cần thiết, mà còn thúc đẩy tinh thần đoàn kết giữa nhân dân các nước ASEAN. Trong xu thế quốc tế hóa và toàn cầu hóa như hiện nay, văn hóa là chiếc cầu nối quan trọng trong quan hệ quốc tế của mỗi nước.

Từ đầu thế kỷ XXI, khi toàn cầu hóa phát triển mạnh mẽ, ngoại giao văn hóa càng được sử dụng rộng rãi với nhiều hình thức phong phú và có vai trò quan trọng hơn trong nền ngoại giao của mỗi quốc gia bởi sức lan toả mạnh mẽ của văn hóa có vai trò to lớn trong việc xây dựng lòng tin giữa các quốc gia, giúp làm sâu sắc và thắt chặt hơn các mối quan hệ chính trị và kinh tế.

Với vai trò ngày càng lớn của ngoại giao văn hóa, việc nghiên cứu những khía cạnh khác nhau của ngoại giao văn hóa trong quan hệ quốc tế, trước hết là quan hệ với các nước trong khu vực rất quan trọng trong tình hình thực tiễn hiện nay.

Xuất phát từ tình hình đó, nghiên cứu sinh (NCS) chọn đề tài: ***“Ngoại giao văn hóa Việt Nam với ASEAN trong thời kỳ hội nhập”*** làm luận án Tiến sĩ chuyên ngành Văn hóa học tại Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.

## **2. Tổng quan tình hình nghiên cứu**

### **2.1. Những nghiên cứu về ngoại giao văn hóa**

#### *2.1.1. Tình hình nghiên cứu ngoài nước*

Các lý thuyết liên quan đến ngoại giao văn hóa như “Thuyết xung đột văn minh” do Samuel P. Huntington đề ra, thuyết “sức mạnh mềm” của Joseph Nye

#### *Về ngoại giao văn hóa*

Việc nghiên cứu của giới học giả về ngoại giao văn hóa bắt đầu tương đối muộn. Khái niệm mới “ngoại giao văn hóa” do nhà sử học ngoại giao người Mỹ Ralph Turner đưa ra sớm nhất từ những năm 40 của thế kỷ 20. Sau này, nhà sử học ngoại giao Mỹ Frank Ninkovich đã trình bày và phát triển một cách hệ thống quan niệm trên.

#### *2.1.2. Tình hình nghiên cứu ở trong nước*

Ngoại giao văn hóa là một đề tài rất quan trọng, nhưng các công trình nghiên cứu về lĩnh vực này ở nước ta còn chưa nhiều và đây là lĩnh vực khá mới mẻ. Về sách giáo trình có một số cuốn tiêu biểu như: “*Giáo trình quan hệ công chúng chính phủ trong văn hóa đối ngoại*”, (2011) do Lê Thanh Bình chủ biên; “*Ngoại giao và công tác ngoại giao*”, (2009) của Vũ Dương Huân. “*Những vấn đề quốc tế đương đại và quan hệ đối ngoại của Việt Nam*” của Viện Quan hệ Quốc tế; ... Trong đó đáng chú ý là cuốn sách “*Ngoại giao văn hóa cơ sở lý luận, kinh nghiệm quốc tế và ứng dụng*” (2012) của Phạm Thái Việt.

Ngoại giao văn hóa được đề cập ở Hội thảo quốc gia, đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ, trên các tạp chí chuyên ngành.

### **2.2. Những nghiên cứu về ngoại giao văn hóa Việt Nam với ASEAN**

*\* Về lịch sử, chính trị, văn hóa Việt Nam với ASEAN*

Các cuốn sách viết về lịch sử, chính trị, văn hóa của Việt Nam với ASEAN khá nhiều tiêu biểu như: “*Tiến trình hội nhập Việt Nam - ASEAN*”, (2009) của Đinh Xuân Lý; “*Ngoại giao Việt Nam trong thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế*”, (2011) của Bùi Văn Hùng; “*Một Đông Nam Á vận mệnh chung, tương lai chung*”, (2013) của M.RaJaRetnam và Thái Quang Trung; “*Xây dựng Cộng đồng văn hóa xã hội ASEAN*”, (2013) do Đức Ninh chủ biên; Trong đó đáng chú ý là cuốn sách “*Lịch sử Đông Nam Á tập VI: Đông Nam Á trong thời kỳ hòa bình, phát triển và hội nhập (1991-2010)*” 2012 do Nguyễn Thu Mỹ, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á chủ biên.

*\* Về Ngoại giao văn hóa Việt Nam với ASEAN*

Có thể khẳng định là hiện chưa có một công trình chuyên biệt nào nghiên cứu sâu về ngoại giao văn hóa Việt Nam với ASEAN. Những tài liệu chủ yếu bàn về vấn đề có liên quan đến ngoại giao văn hóa Việt Nam với ASEAN.

Trong đó phải kể đến bài viết “*Hợp tác văn hóa Việt Nam - ASEAN hướng tới cộng đồng văn hóa- xã hội ASEAN*” của Vũ Tuyết Loan, và bài “*Tư duy đối ngoại của Việt Nam về văn hóa trong hợp tác ASEAN*” của Lê Việt Duyên.

**2.3. Câu hỏi nghiên cứu của luận án**

- Tại sao ngoại giao văn hóa lại được đề cao trong thời kỳ hội nhập quốc tế và có vị trí ngang hàng với ngoại giao chính trị và ngoại giao kinh tế?

- Thực tiễn hoạt động của ngoại giao văn hóa Việt Nam với ASEAN trong thời gian qua được thực hiện như thế nào?

- Ngoại giao văn hóa (một hoạt động văn hóa) có vai trò gì (đóng góp gì?) cho mối quan hệ giữa Việt Nam với các nước ASEAN?

- Ngoại giao văn hóa Việt Nam với ASEAN có xu hướng vận động như thế nào và những vấn đề cần đặt ra trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay?

### **3. Mục đích nghiên cứu**

Tìm hiểu thực tiễn và đánh giá hoạt động ngoại giao văn hóa giữa Việt Nam với các nước ASEAN, đồng thời nhận định xu hướng vận động của ngoại giao văn hóa Việt Nam với ASEAN và đưa ra những bàn luận để nâng cao hiệu quả hoạt động ngoại giao văn hóa của Việt Nam với các nước ASEAN.

### **4. Nhiệm vụ nghiên cứu**

- Làm rõ hệ thống lý luận về ngoại giao văn hóa.
- Nghiên cứu mối quan hệ Việt Nam với ASEAN.
- Nghiên cứu những nhân tố tác động đến ngoại giao văn hóa Việt Nam với ASEAN.
- Khảo sát thực tiễn triển khai hoạt động ngoại giao văn hóa Việt Nam với ASEAN.
- Nghiên cứu xu hướng vận động và những vấn đề đặt ra nhằm nâng cao hiệu quả của ngoại giao văn hóa Việt Nam với ASEAN trong thời kỳ hội nhập.

### **5. Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu**

#### **5.1. Đối tượng nghiên cứu**

Thực tiễn hoạt động ngoại giao văn hóa của Việt Nam với các nước ASEAN.

#### **5.2. Phạm vi nghiên cứu**

- *Không gian nghiên cứu*: Trong không gian Đông Nam Á hiện đại
- *Thời gian nghiên cứu*: từ 1995 (khi Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN) đến nay.

- *Phạm vi nội dung nghiên cứu*: Trong khuôn khổ của luận án tác giả xin tập trung vào tiêu chí phân loại theo hình thức hoạt động của ngoại giao văn hóa.

- *Giới thuyết tên đề tài*: Luận án nghiên cứu: Hoạt động ngoại giao văn hóa của Việt Nam với các nước ASEAN trong thời kỳ hội nhập.

## **6. Cơ sở phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu**

### **6.1. Cơ sở phương pháp luận**

Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa và hợp tác quốc tế; các quan điểm của Đảng và Nhà nước về chính sách văn hóa đối ngoại, ngoại giao văn hóa nói chung và với ASEAN nói riêng.

### **6.2. Phương pháp nghiên cứu**

- *Phương pháp tổng hợp, phân tích tài liệu*

Được sử dụng để tổng hợp, phân tích tài liệu thứ cấp, giúp NCS sử dụng nhiều nguồn tài liệu liên quan đến vấn đề nghiên cứu, dùng để đánh giá, phân loại tài liệu trong quá trình nghiên cứu nhằm phân tích, luận giải cơ sở lý luận liên quan đến ngoại giao văn hóa.

- *Phương pháp chuyên gia*

Trên cơ sở nội dung của luận án, NCS lựa chọn các nhà khoa học, các chuyên gia, những người am hiểu về lý luận và thực tiễn về ngoại giao văn hóa làm việc tại các cơ quan nghiên cứu và các cục, vụ chức năng của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Ngoại giao... để trao đổi, tham khảo những quan điểm, ý kiến đối với vấn đề nghiên cứu.

- *Phương pháp liên ngành*

Nghiên cứu hoạt động ngoại giao văn hóa Việt Nam với ASEAN trong thời kỳ hội nhập là sự thu thập, tổng hợp kết quả nghiên cứu nhiều lĩnh vực khoa học chuyên ngành như lịch sử, xã hội học, ngoại giao học, chính trị học... Cho nên, các thao tác nghiên cứu của luận án được thực hiện thông qua sự kết hợp linh hoạt các phương pháp trên.

## **7. Đóng góp của luận án**

*Về mặt lý luận:* góp phần hệ thống hóa cơ sở lý luận về ngoại giao văn hóa là một trong những trụ cột của nền ngoại giao hiện đại.

Xác định khái niệm ngoại giao văn hóa, cơ cấu của ngoại giao văn hóa, vai trò của ngoại giao văn hóa trong quá trình hội nhập.

Nâng cao nhận thức về ngoại giao văn hóa trong hoạt động ngoại giao tổng hợp.

*Về mặt thực tiễn:* khảo sát thực tiễn hoạt động ngoại giao văn hóa của Việt Nam với ASEAN.

Kết quả nghiên cứu của luận án là tài liệu tham khảo cho cán bộ ngoại giao nói chung, các tùy viên văn hóa nói riêng và sinh viên các ngành Quan hệ quốc tế, ngành Quản lý văn hóa, Văn hóa học...

## **8. Kết cấu của luận án**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, các công trình nghiên cứu của tác giả và danh mục tài liệu tham khảo, luận án gồm 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận về ngoại giao văn hóa và khái lược về mối quan hệ giữa Việt Nam với ASEAN

Chương 2: Thực tiễn hoạt động ngoại giao văn hóa Việt Nam với ASEAN trong thời kỳ hội nhập

Chương 3: Xu hướng vận động của ngoại giao văn hóa Việt Nam với ASEAN và những vấn đề đặt ra.



# CHƯƠNG 1

## CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ NGOẠI GIAO VĂN HÓA VÀ KHÁI LƯỢC VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA VIỆT NAM VỚI ASEAN

### 1.1. Cơ sở lý luận về ngoại giao văn hóa

#### 1.1.1. Khái niệm ngoại giao văn hóa và các khái niệm liên quan

##### 1.1.1.1. Khái niệm ngoại giao văn hóa

###### \* Khái niệm ngoại giao

Có nhiều quan niệm về ngoại giao, có thể khái quát các khái niệm đã đề cập như sau:

Về mặt bản chất: Ngoại giao là sự giao thiệp với bên ngoài.

Cách thức: Sử dụng phương pháp hòa bình, thủ đoạn hòa bình.

Kỹ năng: nghệ thuật, phương pháp và nghiệp vụ của nhà ngoại giao trong giao lưu và đàm phán quốc tế.

Hoạt động: mang tính tổng hợp.

###### \* Khái niệm văn hóa

Đầu thế kỷ 21, trong Tuyên bố toàn cầu về Đa dạng văn hóa (tháng 11/2001) được UNESCO khẳng định:

Văn hóa là một tổng hợp các đặc điểm tinh thần, thể chất, tri thức và tình cảm đặc trưng cho một xã hội hoặc một nhóm xã hội, bao hàm không chỉ nghệ thuật và văn học mà còn cả lối sống, cách thức cùng chung sống, các hệ thống giá trị, truyền thống và tín ngưỡng. Những đặc trưng của các yếu tố cấu thành đó giúp ta phân biệt được một xã hội (hoặc một nhóm xã hội) với các xã hội (hoặc nhóm xã hội) khác.

###### \* Vai trò của văn hóa trong hoạt động ngoại giao

Trong thời đại ngày nay, văn hóa ngày càng khẳng định vai trò cầu nối gắn kết các dân tộc trên thế giới, là mục tiêu và động lực phát

triển, là nền tảng gìn giữ và bảo vệ hòa bình, là nhân tố để thúc đẩy các lĩnh vực khác cùng phát triển. Và trên thế giới chỉ có một số ít các nước bằng bản sắc văn hóa của mình đã tạo ra một sức mạnh trong mối quan hệ kinh tế, chính trị, xã hội với các nước trong khu vực.

\* *Khái niệm ngoại giao văn hóa*: Ngoại giao văn hóa là một lĩnh vực ngoại giao đặc thù liên quan đến việc thiết lập, phát triển và duy trì các mối quan hệ với các quốc gia khác trên lĩnh vực văn hóa nhằm quảng bá, trao đổi văn hóa và phát huy sức mạnh mềm của văn hóa để thực hiện mục tiêu đối ngoại của quốc gia.

#### 1.1.1.2. Các khái niệm liên quan

##### \* *Khái niệm văn hóa đối ngoại*

Văn hóa đối ngoại được hiểu theo hai nghĩa:

Nghĩa rộng: Văn hóa đối ngoại là hoạt động bao trùm lên các lĩnh vực đối ngoại về văn hóa trong đó bao hàm cả NGVH.

Nghĩa hẹp: Văn hóa đối ngoại là hoạt động giao lưu, trao đổi với thế giới bên ngoài những tinh hoa và giá trị văn hóa của dân tộc, đồng thời tiếp thu những tinh hoa văn hóa của thế giới để làm giàu thêm văn hóa quốc gia. Cùng với đó, văn hóa đối ngoại góp phần nâng tầm văn hóa quốc gia trước cộng đồng quốc tế, đồng thời hỗ trợ tích cực cho các loại hình đối ngoại khác (chính trị, kinh tế...) để quốc gia chủ thể tăng cường hợp tác, phát triển bền vững. (Văn hóa đối ngoại lúc này tương đương với kinh tế đối ngoại).

\* *Khái niệm văn hóa ngoại giao*: Văn hóa ngoại giao là trình độ, năng lực, kỹ năng và nghệ thuật của nhà ngoại giao.

\* *Khái niệm hội nhập quốc tế*: Hội nhập quốc tế được hiểu như là quá trình các nước tiến hành các hoạt động tăng cường sự gắn kết họ với nhau dựa trên sự chia sẻ về lợi ích, mục tiêu, giá trị, nguồn lực, quyền lực (thẩm quyền định đoạt chính sách) và tuân thủ các luật chơi chung trong khuôn khổ các định chế hoặc tổ chức quốc tế.

### ***1.1.2. Cơ cấu của ngoại giao văn hóa***

#### ***1.1.2.1. Nội dung hoạt động của ngoại giao văn hóa***

- Truyền bá, quảng bá các giá trị văn hóa
- Đàm phán ký kết, hợp tác về văn hóa
- Duy trì mối liên kết văn hóa
- Tiếp nhận, tiếp biến văn hóa nước ngoài.

#### ***1.1.2.2. Hình thức của ngoại giao văn hóa***

- Tổ chức hoạt động truyền thông đối ngoại
- Tổ chức hoạt động giao lưu văn hóa nghệ thuật
- Tổ chức hoạt động triển lãm
- Tổ chức ngày/tuần/tháng/năm văn hóa tại nước ngoài
- Hoạt động của Trung tâm Văn hóa ở nước ngoài.

#### ***1.1.2.3. Chủ thể của ngoại giao văn hóa***

Chủ thể quan trọng nhất của NGVH là nhà nước. Nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong chỉ đạo, điều phối, triển khai thực hiện NGVH. Ngoài ra còn có sự tham gia của các chủ thể khác như các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức xuyên quốc gia, các doanh nghiệp...

### ***1.1.3. Vai trò của ngoại giao văn hóa***

- Ngoại giao văn hóa thúc đẩy ngoại giao chính trị, ngoại giao kinh tế
- Ngoại giao văn hóa tăng cường hiểu biết lẫn nhau giữa các quốc gia đồng thời còn có vai trò làm dịu căng thẳng về chính trị (nếu có)
- Ngoại giao văn hóa góp phần nâng cao và củng cố sức mạnh mềm của quốc gia trên thế giới

## **1.2. Cơ sở lý thuyết của luận án**

### ***1.2.1. Thuyết tiếp biến văn hóa***

Tiếp biến văn hóa (Acculturation) là khái niệm cũng dùng để chỉ hiện tượng xảy ra khi những nhóm người (cộng đồng, dân tộc) có

văn hóa khác nhau, tiếp xúc với nhau, có thể tạo nên sự biến đổi về văn hóa của một hoặc cả hai nhóm.

### ***1.2.2. Thuyết Sức mạnh mềm***

Joseph Nye, đã đi sâu vào nghiên cứu yếu tố vô hình của sức mạnh tổng hợp với lý thuyết “sức mạnh mềm” (Soft power) của mình. Theo ông người ta có thể vạch ra một sự phân biệt cơ bản giữa sức mạnh ứng xử (tức là năng lực làm sao để có được những gì mình muốn), với sức mạnh về nguồn lực (tức là việc sở hữu các nguồn lực mà thường đi kèm với năng lực đạt được những ảnh hưởng mong muốn). Sức mạnh ứng xử lại có thể được chia thành sức mạnh cứng và sức mạnh mềm.

## **1.3. Khái lược về mối quan hệ giữa Việt Nam với ASEAN**

### ***1.3.1. Khái quát về văn hóa các nước Đông Nam Á và sự hình thành khối ASEAN***

#### ***1.3.1.1. Khái quát về văn hóa các nước Đông Nam Á***

*\* Văn hóa Đông Nam Á, một nền văn hóa thống nhất trong sự đa dạng*

*Về ngôn ngữ - chữ viết:* Sự đa dạng của ngôn ngữ được thể hiện ở chỗ các quốc gia Đông Nam Á hiện có tới hàng chục, thậm chí hàng trăm ngôn ngữ khác nhau.

*Về phong tục tập quán:* Ở Đông Nam Á có đến hàng trăm dân tộc khác nhau, vì thế phong tục, tập quán rất đa dạng, tạo nên một bức tranh đa sắc. Mặc dù rất đa dạng, song những tập tục ấy vẫn có nét gần gũi, tương đồng nhau, là mẫu số chung quy tụ, giao thoa trên nền tảng của cơ sở văn hóa bản địa Đông Nam Á - Một nền tảng văn minh nông nghiệp trồng lúa nước.

*Về tín ngưỡng bản địa:* Trải qua hàng ngàn năm lịch sử, cùng sinh ra và lớn lên trong một khu vực địa lý, văn hóa nông nghiệp trồng lúa nước. Tín ngưỡng bản địa Đông Nam Á dù hết sức đa dạng, nhiều

về nhưng vẫn thuộc về ba loại chính: Tín ngưỡng sùng bái tự nhiên, tín ngưỡng phồn thực, tín ngưỡng thờ cúng người đã mất. Cái chung đó xuất phát từ thuyết vạn vật hữu linh.

### *1.3.1.2. Lịch sử hình thành và phát triển của ASEAN*

*ASEAN hình thành trong bối cảnh tình hình an ninh thế giới và khu vực diễn ra phức tạp:* Trong thập niên 1960 tình hình thế giới và khu vực có nhiều diễn biến phức tạp. Sự đối đầu Đông - Tây với các cuộc chiến tranh diễn ra ở khắp các khu vực và vùng lãnh thổ trên thế giới như chiến tranh ở Triều Tiên, Việt Nam, Châu Âu, Trung Mỹ, Trung Đông và các khu vực Bắc, Trung Phi, Nam Mỹ... Mặt khác, Đông Nam Á nằm trên một vùng đất rộng lớn, giàu tài nguyên, nằm trên tuyến đường biển trọng yếu Đông - Tây, cho nên khu vực này thu hút mối quan tâm của nhiều nước lớn thuộc hai hệ thống TBCN và XHCN đang ở trong giai đoạn đối đầu căng thẳng, đứng đầu là Liên Xô (Cũ) và Mỹ.

*Sự hình thành tổ chức ASEAN còn xuất phát từ những yêu cầu khách quan của khu vực Đông Nam Á:* Ngày 08/08/1967, ngoại trưởng 5 nước (Thái Lan, Malaysia, Philippines và Indonesia, Singapore) đã họp ở Bangkok, Thái Lan và tuyên bố thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (The Association of Southeast Asian Nations - ASEAN). Sự ra đời của ASEAN được đánh giá là nhằm đặt nền móng cho sự phát triển hợp tác mới ở khu vực Đông Nam Á, khẳng định quyết tâm của các nước sáng lập ASEAN trong việc tự gánh vác lấy trách nhiệm đối với tương lai phát triển của mỗi nước cũng như của toàn khu vực.

### *1.3.2. Vai trò của Việt Nam với ASEAN*

Việt Nam đã đóng vai trò quan trọng trong việc xác định phương hướng hợp tác và các quyết sách lớn của ASEAN, như xây dựng Tầm nhìn 2020, Chương trình Hành động Hà Nội, Tuyên bố Hà Nội về Thu hẹp khoảng cách phát triển,... Việt Nam cũng góp phần tích cực cùng

các nước ASEAN thúc đẩy và phát huy tác dụng của các cơ chế bảo đảm an ninh khu vực.

### **Tiểu kết**

Ngoại giao văn hóa với nội hàm cơ bản là một lĩnh vực ngoại giao đặc thù liên quan đến việc thiết lập, phát triển và duy trì các mối quan hệ với các quốc gia khác trên lĩnh vực văn hóa nhằm quảng bá, trao đổi văn hóa và phát huy sức mạnh mềm của văn hóa để thực hiện mục tiêu đối ngoại của quốc gia.

## **CHƯƠNG 2**

### **THỰC TIỄN HOẠT ĐỘNG NGOẠI GIAO VĂN HÓA VIỆT NAM VỚI ASEAN TRONG THỜI KỲ HỘI NHẬP**

#### **2.1. Những nhân tố tác động đến ngoại giao văn hóa Việt Nam với ASEAN**

##### ***2.1.1. Toàn cầu hóa và giao lưu văn hóa quốc tế***

Trong bối cảnh quốc tế hiện nay, xu thế hòa bình, ổn định, độc lập, hợp tác để phát triển là xu thế chung. Trong đó, xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đang diễn ra mạnh mẽ và sâu rộng trên toàn thế giới. Tác động của toàn cầu hóa đến đời sống văn hóa các nước là một trong các yếu tố thúc đẩy các quốc gia đẩy mạnh công tác ngoại giao văn hóa.

##### ***2.1.2. Việt Nam trong Cộng đồng văn hóa - xã hội ASEAN***

###### ***Cộng đồng văn hóa - xã hội ASEAN***

Mục đích xây dựng Cộng đồng văn hóa - xã hội ASEAN là để xây dựng một cộng đồng chung trong tương lai gần, xây dựng một xã hội quan tâm và chia sẻ. Các mục tiêu chiến lược của Cộng đồng văn hóa - xã hội ASEAN là: Phát triển con người; phúc lợi và an sinh xã hội; các quyền và bình đẳng xã hội; đảm bảo môi trường bền vững; tạo dựng bản sắc ASEAN; thu hẹp khoảng cách phát triển.

### *Tác động của Cộng đồng văn hóa - xã hội đến Việt Nam*

Các mục tiêu xây dựng Cộng đồng văn hóa - xã hội ASEAN nhìn trên đại thể và phần lớn phù hợp với mục tiêu và nội dung xây dựng văn hóa - xã hội của Việt Nam.

#### **2.1.3. Bối cảnh trong nước**

Những thành tựu của công cuộc đổi mới đã và đang tạo ra những thế và lực mới để chúng ta bước vào một thời kỳ phát triển mới. Vị thế Việt Nam ngày càng được củng cố và khẳng định trên trường quốc tế là tiền đề cần thiết cho công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đảng và Nhà nước ta dành sự quan tâm đặc biệt đến công tác văn hóa đối ngoại nói chung và ngoại giao văn hóa nói riêng.

### **2.2. Các hình thức hoạt động ngoại giao văn hóa Việt Nam với ASEAN**

#### **2.2.1. Hoạt động ngoại giao văn hóa ngoài nước (thông qua hoạt động đa phương và hoạt động song phương)**

##### *2.2.1.1. Tổ chức hoạt động truyền thông đối ngoại*

Hoạt động truyền thông đối ngoại là một hoạt động không thể thiếu của ngoại giao văn hóa giữa Việt Nam với các nước ASEAN. Các phương tiện thông tin đại chúng ngày càng khẳng định vai trò quan trọng trong việc giới thiệu, quảng bá hình ảnh Việt Nam ra thế giới và tiếp thu các tinh hoa văn hóa của thế giới vào Việt Nam.

##### *2.2.1.2. Tổ chức hoạt động giao lưu văn hóa, nghệ thuật*

\* *Hoạt động đa phương*: Trong những năm qua các hoạt động giao lưu văn hóa, nghệ thuật giữa Việt Nam với các quốc gia ASEAN được tổ chức thường xuyên, Việt Nam tham gia và đóng một vai trò tích cực với những hoạt động nổi trội như:

Việt Nam đã tổ chức thành công chương trình nghệ thuật đặc biệt kỷ niệm 40 năm thành lập ASEAN (2007); Cuộc thi sáng tác bài hát chính của ASEAN, (2008) tại Thái Lan; cuộc thi “Giọng hát vàng

ASEAN”, (2008) tại Việt Nam; “Liên hoan âm nhạc và văn hóa ASEAN”, (2009) tại Bangkok; “Liên hoan ca múa nhạc ASEAN” (2010) tại Việt Nam; “Liên hoan Văn hóa và Nghệ thuật ASEAN”, (2012) tại Campuchia; “Lễ hội ASEAN” (2013) tại Indonesia; “Liên hoan nghệ thuật ASEAN” (2014) tại Việt Nam; Chương trình những ngày “Đại đoàn kết ASEAN- Một tầm nhìn, một bản sắc, một cộng đồng” tại Việt Nam (2014); “Liên hoan nghệ thuật truyền thống ASEAN” Tại Việt Nam (2015)... Ngoài ra còn in đĩa DVD và sách về các bài hát, điệu múa và truyện kể truyền thống cho trẻ em các nước ASEAN.

\* *Hoạt động song phương*: Bên cạnh những kết quả đạt được qua hợp tác đa phương giữa Việt Nam với ASEAN, chúng ta còn có những hợp tác song phương với từng nước ASEAN tạo thêm tình hữu nghị, đoàn kết giữa các quốc gia ASEAN như: Hợp tác với Thái Lan, Lào, Malaysia và Singapore, Myanma, Philipines.

### 2.2.1.3. Tổ chức hoạt động triển lãm

\* *Hoạt động đa phương*: Việt Nam đã tổ chức thành công các cuộc thi và triển lãm có nhiều nước tham gia như: “Không gian văn hóa ASEAN” (2012); Triển lãm “Tranh đồ họa 10 nước ASEAN” (2012); Hội thảo, trưng bày và trình diễn nghề dệt truyền thống ASEAN với chủ đề “Truyền thống, Đổi mới, Kết nối: Mở ra bước sáng tạo mới cho nghề dệt truyền thống các nước Đông Nam Á” (2013); “Không gian văn hoá ASEAN” (2014); “Ngày hội Văn hóa Tơ lụa Việt Nam - ASEAN” (2014)...

*Triển lãm về ẩm thực Việt Nam*: trong thời gian qua các hoạt động quảng bá về ẩm thực Việt Nam với các nước ASEAN diễn ra rất phong phú như: cung cấp các ấn phẩm, biểu diễn văn hóa nghệ thuật truyền thống, chế biến và giới thiệu các món ăn của Việt Nam.

\* *Hoạt động song phương*: Việt Nam đã tổ chức các hoạt động triển lãm tại Lào, Campuchia, Thái Lan, Singapore, Philipines,



Malaysia như: Triển lãm “Tranh Dân gian truyền thống Việt Nam” tại Lào; “Bản sắc nghề dệt truyền thống các dân tộc Việt Nam” (2013) tại Bảo tàng Dệt tại Siem Reap, Campuchia; triển lãm “Sắc xuân Việt”, “Việt Nam Đất và Người” và triển lãm tranh “Kiến trúc Việt Nam Xưa và Nay” tại Thái lan...

#### *2.2.1.4. Tổ chức ngày/tuần ngoại giao văn hóa Việt Nam tại các nước ASEAN*

Hoạt động ngoại giao văn hóa thông qua ngày/tuần/tháng/năm Việt Nam tại nước ngoài cũng là một hình thức hiệu quả của hoạt động ngoại giao văn hóa, Tuần Văn hóa Việt Nam tại Lào, Tuần Văn hóa Lào tại Việt Nam, Tuần văn hóa Việt Nam tại Campuchia, Tuần văn hóa Việt Nam tại Malaysia, Tuần văn hóa Việt Nam tại Thái Lan... góp phần làm sâu sắc hơn nữa mối quan hệ giữa Việt Nam với các nước ASEAN.

#### *2.2.1.5. Xây dựng tượng đài, khu lưu niệm danh nhân văn hóa*

Các nước ASEAN hiện nay đã có 3 nước đã có tượng đài kỷ niệm về Chủ tịch Hồ Chí Minh như khu du tích Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Thái Lan, tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Philippines và Singapore.

#### *2.2.1.6. Hoạt động của Trung tâm Văn hóa Việt Nam tại Lào*

Trung tâm Văn hóa Việt Nam tại Lào là Trung tâm Văn hóa đầu tiên của Việt Nam tại nước ngoài được thành lập ngày 31/8/1995. Đây là một đơn vị chức năng sự nghiệp thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đóng tại Lào, đồng thời cũng có vai trò như một cơ quan đại diện của nước Việt Nam về văn hóa tại Lào với nhiệm vụ tuyên truyền quảng bá hình ảnh đất nước con người Việt Nam cho nhân dân các bộ tộc Lào và người nước ngoài sống tại xứ triệu voi, qua đó góp phần vun đắp tình hữu nghị, đoàn kết đặc biệt Việt Lào thông qua con đường văn hóa.

### **2.2.2. Hoạt động ngoại giao văn hóa trong nước**

Trong những năm qua các tỉnh đã tổ chức thành công nhiều hoạt động giao lưu văn hóa đối ngoại, các lễ hội, sự kiện văn hóa có yếu tố quốc tế cũng được triển khai rộng khắp như festival Huế, Cuộc thi pháo hoa quốc tế Đà Nẵng, Lễ hội biển Nha Trang, Lễ hội biển Hạ Long, ...

*Huế - danh hiệu thành phố văn hóa ASEAN:* Năm 2013 danh hiệu Thành phố Văn hóa ASEAN đã được chuyển cho Huế. Với danh hiệu này Huế sẽ có cơ hội để quảng bá, để giới thiệu hình ảnh cộng đồng ASEAN đến với nhân dân Việt Nam nói chung và Thừa Thiên Huế nói riêng.

## **2.3. Đánh giá hoạt động ngoại giao văn hóa Việt Nam với ASEAN**

### **2.3.1. Thành tựu**

*Thứ nhất*, trong những năm qua hoạt động ngoại giao văn hóa giữa Việt Nam với các nước ASEAN góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, củng cố tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác toàn diện với các nước ASEAN.

*Thứ hai*, công tác hợp tác, giao lưu với các nước ASEAN trên các lĩnh vực văn hoá luôn được tăng cường, diễn ra nhiều hoạt động sôi nổi theo hướng thực chất, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm.

*Thứ ba*, thông qua các hoạt động về ngoại giao văn hóa giữa Việt Nam với các nước ASEAN ngày càng phát triển cả chiều rộng cũng như chiều sâu chứng tỏ sự nhìn nhận về vai trò của văn hoá ngày một đúng đắn hơn.

*Thứ tư*, công tác quảng bá hình ảnh Việt Nam thông qua các hoạt động ngoại giao văn hóa với các nước ASEAN được đẩy mạnh và đặt trọng tâm trong tổng thể chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta.

*Thứ năm*, ngoại giao văn hóa với các nước ASEAN đã giúp cán bộ chuyên môn giao lưu, học hỏi, nâng cao nhận thức, trình độ quản lý trong điều kiện hội nhập quốc tế đặc biệt là sự linh hoạt, sáng tạo trong các hoạt động văn hóa, nhờ đó mà các nội dung triển khai đạt hiệu quả hơn.

*Thứ sáu*, thông qua hoạt động ngoại giao văn hóa của các tỉnh thành trong thời gian qua đã chứng tỏ nhận thức của các Bộ, ngành, các địa phương về ngoại giao văn hóa đã có những chuyển biến tích cực.

*Thứ bảy*, hoạt động ngoại giao văn hóa có hiệu quả giáo dục đối với cộng đồng người Việt ở nước ngoài trong việc giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc.

### **2.3.2. Hạn chế**

*Thứ nhất*, công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, phát huy vai trò trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân hiểu biết về ngoại giao văn hóa và tiến hành công tác ngoại giao văn hóa vẫn chưa đáp ứng được đòi hỏi của thực tế.

*Thứ hai*, chất lượng và hiệu quả của các hoạt động ngoại giao văn hóa còn chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra. Các hoạt động ngoại giao văn hóa Việt Nam với ASEAN còn nặng nề về hình thức, chưa xác định được mục đích, đối tượng của từng loại hình khán giả, của từng nước khác nhau.

*Thứ ba*, chưa hình thành được cơ chế chỉ đạo, phối hợp giữa các ban, bộ, ngành và địa phương trực tiếp và gián tiếp thực hiện công tác ngoại giao văn hóa hoặc có liên quan đến ngoại giao văn hóa, đặc biệt thiếu sự điều phối, chỉ đạo ở tầm quốc gia, cũng như thiếu một kế hoạch trung hạn và dài hạn tổng thể ở quy mô cả nước.

*Thứ tư*, công tác truyền thông về ngoại giao văn hóa với các nước ASEAN chưa được quan tâm thích đáng, do đó chưa nhân rộng

được ảnh hưởng và sức lan tỏa của các hoạt động ngoại giao văn hóa trong kỷ nguyên công nghệ số hiện nay.

*Thứ năm*, chưa xây dựng được một thương hiệu văn hóa quốc gia, chưa thành công trong việc tìm ra nét đặc thù, đặc trưng nhất cho văn hóa Việt Nam

*Thứ sáu*, khai thác chưa hiệu quả tiềm năng ngoại giao văn hóa của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

*Thứ bảy*, những hạn chế, bất cập trong quản lý của chính quyền địa phương ở đâu đó vẫn còn tồn tại (người ăn xin, chèo kéo...) đã ảnh hưởng tiêu cực đến những nỗ lực của ngoại giao văn hóa quốc gia.

### **2.3.3. Nguyên nhân của những hạn chế**

*Thứ nhất*, nhận thức về vị trí, tầm quan trọng của văn hóa nói chung cũng như ngoại giao văn hóa nói riêng trong sự nghiệp Đổi mới và phát triển đất nước còn chưa đầy đủ, vẫn bị coi nhẹ so với nhiệm vụ chính trị và kinh tế.

*Thứ hai*, chúng ta chưa có một cơ chế điều phối ở cấp quốc gia về các hoạt động ngoại giao văn hóa trong cả nước.

*Thứ ba*, nguồn nhân lực làm việc trong lĩnh vực ngoại giao văn hóa ở các Bộ, ngành, địa phương còn hạn chế và không đồng đều.

*Thứ tư*, mức độ đầu tư cho ngoại giao văn hóa trong tổng chi ngân sách tương đối thấp so với các lĩnh vực khác. Chưa có các chính sách khuyến khích, ưu đãi cho các doanh nghiệp tham gia hoạt động ngoại giao văn hóa.

### **Tiểu kết**

Thực tiễn hoạt động ngoại giao văn hóa được triển khai trên tất cả các lĩnh vực như sự đóng góp của công tác truyền thông, hoạt động du lịch, ẩm thực, các sự kiện văn hóa, festival, thông qua cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài... cùng nhiều hoạt động đa dạng phong

phú ở nước ngoài như các buổi biểu diễn giao lưu, những ngày/tuần Việt Nam ở nước ngoài, xây dựng các trung tâm văn hóa Việt Nam... có sự phối hợp thực hiện đồng bộ của nhiều bộ, ngành nhằm quảng bá toàn diện về đất nước, con người và văn hóa Việt Nam.

### **CHƯƠNG 3**

## **XU HƯỚNG VẬN ĐỘNG CỦA NGOẠI GIAO VĂN HÓA VIỆT NAM VỚI ASEAN NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA**

### **3.1. Xu hướng vận động của ngoại giao văn hóa Việt Nam với ASEAN**

#### ***3.1.1. Ngoại giao văn hóa ngày càng được coi trọng trong quan hệ quốc tế***

Thời gian qua ngoại giao văn hóa đã khẳng định tính hiệu quả trong thực hiện các mục tiêu của công tác đối ngoại giữa Việt Nam với các nước ASEAN. Những tác động tích cực mà ngoại giao văn hóa đem lại đối với quốc gia cũng như vai trò của văn hóa ngày càng trở lên quan trọng hơn trong quan hệ quốc tế là cơ sở để khẳng định Việt Nam sẽ tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động ngoại giao văn hóa với các nước ASEAN trong thời gian tới nhằm định vị hình ảnh quốc gia, nâng cao vị thế, uy tín với các nước trong khu vực.

#### ***3.1.2. Tiếp tục đẩy mạnh ngoại giao văn hóa qua cơ chế hợp tác đa phương với các nước ASEAN***

Hoạt động ngoại giao văn hóa đa phương là một xu thế ngày càng rõ nét. Tính hiệu quả của việc triển khai hoạt động ngoại giao văn hóa đa phương giữa Việt Nam với các nước ASEAN thời gian qua cho thấy việc thúc đẩy ngoại giao văn hóa qua các kênh hợp tác đa phương mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho các nước. Minh chứng điển hình

nhất là quyết tâm của ASEAN trong xây dựng Cộng đồng ASEAN vào cuối năm 2015 với một trong ba trụ cột là văn hóa.

### ***3.1.3. Ngoại giao văn hóa sẽ được tiến hành với các hình thức đa dạng phong phú hơn***

Nhờ cách mạng và công nghệ, giờ đây người dân các nước có thể tìm hiểu các nét văn hóa, phong tục tập quán, lối sống, trải nghiệm phong cảnh thiên nhiên đất nước, con người của các quốc gia khác với thao tác rất đơn giản trên máy tính. Chính vì vậy, trong những năm gần đây, các quốc gia trên thế giới trong đó có Việt Nam có xu hướng tăng cường ứng dụng các thành tựu của cách mạng khoa học và công nghệ để tối ưu hóa hiệu quả hoạt động ngoại giao văn hóa.

### ***3.1.4. Đề cao bản sắc của dân tộc các quốc gia ASEAN***

Tác động của toàn cầu hóa đến đời sống văn hóa các nước là một trong các yếu tố thúc đẩy các quốc gia đẩy mạnh công tác ngoại giao văn hóa. Bên cạnh mục đích cơ bản nhất là quảng bá nền văn hóa dân tộc ra thế giới, thì một trong những mục tiêu quan trọng của nhiều nước trong thúc đẩy ngoại giao văn hóa, nhất là những nước trong ASEAN, chính là để khẳng định vị trí nền văn hóa của họ đối với các nước trên thế giới về bảo vệ bản sắc dân tộc trước vòng xoáy và những tác động của toàn cầu hóa.

### ***3.1.5. Xu hướng phát triển các hoạt động ngoại giao văn hóa Việt Nam với ASEAN trong những năm tới***

Sẽ vẫn tiếp tục phát triển hơn nữa hoạt động truyền thông đối ngoại; chúng ta sẽ chú trọng “xuất khẩu văn hóa Việt” tại chỗ thông qua cộng đồng người Việt ở nước ngoài; xây dựng các trung tâm văn hóa Việt Nam tại các nước ASEAN sẽ được đầu tư hơn...

## **3.2. Những vấn đề đặt ra nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động ngoại giao văn hóa Việt Nam với ASEAN**

### **3.2.1. Vấn đề nhận thức**

#### *3.2.1.1. Tăng cường lý luận và nâng cao nhận thức về hoạt động ngoại giao văn hoá Việt Nam với ASEAN*

Chúng ta phải chú trọng, tăng cường “khai thông” nhận thức, tư tưởng cho toàn xã hội về vai trò to lớn của ngoại giao văn hóa trong thời đại toàn cầu hóa. Đó là việc tăng cường các hoạt động tuyên truyền, giới thiệu về tầm quan trọng và những đóng góp của ngoại giao văn hoá đối với đất nước không chỉ trong Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch mà cả toàn xã hội.

#### *3.2.1.2. Tăng cường công tác nghiên cứu về ngoại giao văn hóa Việt Nam với ASEAN*

Công tác nghiên cứu có vai trò hết sức quan trọng trong việc hoạch định chiến lược của mọi hoạt động. Vì vậy, công tác nghiên cứu về ngoại giao văn hoá Việt Nam với ASEAN cần được đẩy mạnh.

### **3.2.2. Vấn đề về các hoạt động cụ thể của ngoại giao văn hóa Việt Nam với ASEAN**

- Đẩy mạnh quảng bá giá trị văn hóa Việt Nam đến với các nước ASEAN (Phát huy sức mạnh mềm quốc gia).

- Phát triển mạng lưới truyền thông đối ngoại.

- Nâng cao hiệu quả của việc tổ chức các sự kiện văn hóa ở trong và ngoài nước.

- Lồng ghép hoạt động ngoại giao văn hóa với ngoại giao chính trị và ngoại giao kinh tế.

### **3.2.3. Vấn đề chủ trương, chính sách**

Cái mà chúng ta đang thiếu hiện nay là một chiến lược tổng thể mang tầm quốc gia về quảng bá hình ảnh Việt Nam ra thế giới. Vì vậy,

cần phải thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia về ngoại giao văn hóa để có bộ máy điều phối chung, trong đó Bộ Ngoại giao giữ vai trò “đầu tàu” điều phối chính.

Cần xây dựng cơ chế phối hợp giữa ban, bộ, ngành, địa phương có liên quan trong triển khai hoạt động ngoại giao văn hóa.

#### ***3.2.4. Vấn đề nguồn nhân lực***

Phát triển nguồn lực con người là trọng tâm của phát triển bền vững. Nhân lực là một trong những vấn đề hàng đầu và quan trọng nhất của công tác ngoại giao văn hóa Việt Nam với ASEAN. Ngoại giao văn hóa là một lĩnh vực còn mới mẻ ở Việt Nam, chính vì vậy, ngoại giao văn hóa Việt Nam hiện đang thiếu hụt đội ngũ cán bộ làm công tác ngoại giao văn hóa cả về chất và lượng. Để có thể đảm đương được hiệu quả các nhiệm vụ đề ra của ngoại giao văn hóa đội ngũ cán bộ không chỉ giỏi ngoại giao, chính trị, kinh tế, ngoại ngữ mà còn phải am hiểu văn hoá. Vì vậy, việc đẩy mạnh công tác đào tạo cán bộ làm ngoại giao văn hoá là hết sức cần thiết.

#### ***3.2.5. Vấn đề nguồn lực tài chính***

Đề tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động ngoại giao văn hoá Việt Nam với ASEAN cần có cơ sở vật chất, tài chính vững chắc. Trước mắt, Bộ Tài chính cần tăng ngân sách cho Bộ Ngoại giao và các bộ ngành liên quan để triển khai các hoạt động ngoại giao văn hóa. Tiếp đó, cần nghiên cứu xây dựng Quỹ ngoại giao văn hóa để có thể chủ động trong việc triển khai các hoạt động ngoại giao văn hóa.

Cần xây dựng cơ chế, chính sách để đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động ngoại giao văn hóa, khuyến khích sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp (trong và ngoài nước) nhằm đa dạng hoá “nguồn lực” cho ngoại giao văn hoá.



### **Tiểu kết**

Tại khu vực Đông Nam Á, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ý tưởng về việc xây dựng một cộng đồng Đông Nam Á cũng đang được hình thành, trong đó việc thúc đẩy các hoạt động ngoại giao văn hóa đóng vai trò là một chất kết dính quan trọng. Đối với Việt Nam Đảng và Nhà nước đã dành sự quan tâm đặc biệt đến công tác ngoại giao văn hóa giữa Việt Nam với các nước ASEAN.

### **KẾT LUẬN**

1) Giống như ngoại giao chính trị, ngoại giao kinh tế, ngoại giao văn hóa hướng tới mục đích tối thượng là đảm bảo lợi ích quốc gia nhưng ngoại giao văn hóa có ưu điểm là duy trì được tối đa bầu không khí hòa bình cho các bên liên quan. Chính vì thế, ngoại giao văn hóa đang trở thành một ưu tiên trong chính sách đối ngoại của các quốc gia trên thế giới.

2) Ngoại giao văn hóa là các hoạt động ngoại giao của một quốc gia hướng ra thế giới bên ngoài bằng văn hóa và qua văn hóa, nhằm đạt được các mục tiêu đối ngoại của quốc gia đó.

3) Trong giai đoạn hiện nay vai trò của ngoại giao văn hóa ngày càng quan trọng. Bởi ngoại giao văn hóa là cầu nối gắn kết các dân tộc trên thế giới, tạo điều kiện cho sự hiểu biết lẫn nhau, thúc đẩy tình hữu nghị và hợp tác giữa các quốc gia.

4) Nhà nước là chủ thể chính, chủ đạo, điều phối và triển khai các hoạt động ngoại giao văn hóa, bên cạnh đó có sự tham gia của các chủ thể phi nhà nước, đặc biệt là các tổ chức và khu vực doanh nghiệp.

5) Những nhân tố trong nước và ngoài nước như toàn cầu hóa, giao lưu văn hóa quốc tế; sự hình thành Cộng đồng Văn hóa- Xã hội ; ngoài ra Đảng và Nhà nước trong những năm qua cũng đã quan tâm

đến công tác ngoại giao văn hóa. Những nhân tố này ảnh hưởng và chi phối đến thực tiễn hoạt động ngoại giao văn hóa giữa Việt Nam với các nước ASEAN trong thời gian qua đã được triển khai trên các lĩnh vực như giao lưu, hợp tác văn hóa, nghệ thuật, triển lãm, tổ chức các sự kiện văn hóa, festival, ẩm thực, truyền thông, hoạt động của trung tâm văn hóa Việt Nam tại Lào, những ngày/tuần Việt Nam ở nước ngoài,... có sự phối hợp thực hiện đồng bộ của nhiều bộ, ngành nhằm quảng bá toàn diện về đất nước, con người và văn hóa Việt Nam.

Bên cạnh đó, hình ảnh một đất nước Việt Nam yêu chuộng hòa bình cũng được quảng bá đến bạn bè các nước ASEAN thông qua việc triển khai Đề án "Tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Anh hùng giải phóng dân tộc Việt Nam, Nhà văn hóa kiệt xuất ở nước ngoài" với điểm nhấn là sự kiện khánh thành tượng Bác Hồ Singapore và Philippines...

6) Hoạt động ngoại giao văn hóa giữa Việt Nam với các nước ASEAN mang lại cho từng nước thành viên hiểu biết về văn hóa của nhau, xích lại gần nhau...

7) Việt Nam đang đứng trước những cơ hội lớn về ngoại giao văn hóa. Thông qua ngoại giao văn hóa mà hình ảnh đất nước, văn hóa và con người Việt Nam được truyền tải tới bạn bè các nước trong khu vực, làm cho các nước ASEAN thêm hiểu, thêm yêu Việt Nam hơn. Bên cạnh đó cũng gặp phải thách thức không nhỏ về việc mất bản sắc và bị "lai căng", văn hóa Việt Nam còn đứng trước nguy cơ tụt hậu trong sự phát triển của các ngành công nghiệp văn hóa, đánh mất thị trường tiêu thụ và bỏ lỡ cơ hội tạo dựng "sức mạnh mềm" từ các giá trị văn hóa.

8) Đẩy mạnh các giải pháp để ngoại giao văn hóa thực sự là trụ cột vững chắc của nền ngoại giao Việt Nam hiện đại là yêu cầu cấp bách trong tình hình hiện nay.

## **DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN**

1. Nguyễn Thị Thùy Yên (2010), "Ngoại giao văn hóa trong bối cảnh hội nhập quốc tế", *Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật*, (311), tr.3-7.
2. Nguyễn Thị Thùy Yên (2011), "Vấn đề đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác ngoại giao văn hóa và văn hóa đối ngoại", *Kỷ yếu Hội thảo khoa học: Văn hóa đối ngoại trong thế giới hội nhập*, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, tr.193-199.
3. Nguyễn Thị Thùy Yên (2013), "Ngoại giao văn hóa Trung Quốc", *Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật*, (354), tr. 27-31.
4. Nguyễn Thị Thùy Yên (2014), "Ngoại giao văn hóa với vai trò là sức mạnh mềm", *Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật*, (361), tr. 27-31.
5. Nguyễn Thị Thùy Yên (2015), "Luận bàn về khái niệm ngoại giao văn hóa", *Tạp chí Nghiên cứu Văn hóa*, (14), tr 73- 77.